

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2021/HS-ST

Ngày: 14 - 4 -2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Tú.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Sơn và bà Đinh Thu Hương.

- Thư ký Tòa án: Ông Phạm Việt Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Dương Thành – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Đào Hồng Q – Sinh ngày 09/9/1984, tại: thành phố T, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: tổ 12, phường B, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Xuân N và con bà Trần Thị Kh; bị cáo có vợ và có 02 con; Tiền án: không

Tiền sự:

+ Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 20 ngày 10/5/2002 của Công an phường B, thị xã T (nay là thành phố T) xử phạt 50.000đ (*năm mươi nghìn đồng*) về hành vi “Chiếm giữ trái phép tài sản của người khác”. Đào Hồng Q chưa thi hành khoản tiền phạt.

+ Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 44 ngày 01/12/2016 của Công an phường B, thành phố T xử phạt Đào Hồng Q 500.000 đồng về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”. Đào Hồng Q chưa thi hành khoản tiền phạt.

+ Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 25 ngày 16/10/2017 của Công an phường B, thành phố T xử phạt Đào Hồng Q 750.000 đồng về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”. Đào Hồng Q chưa thi hành khoản tiền phạt.

+ Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 18 ngày 16/04/2018 của Công an phường B, thành phố T xử phạt Đào Hồng Q 750.000 đồng về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy” theo. Đào Hồng Q chưa thi hành khoản tiền phạt.

+ Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02 ngày 04/12/2018 của Công an phường N, thành phố T xử phạt Đào Hồng Q 500.000 đồng về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”. Đào Hồng Q chưa thi hành khoản tiền phạt.

+ Tại quyết định số 01 ngày 30/01/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp về việc đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đào Hồng Q, thời hạn 18 tháng. Đào Hồng Q đã chấp hành xong Quyết định tại cơ sở cai nghiện ngày 19/8/2020.

+ Tại quyết định số 28 ngày 10/01/2017 của Chủ tịch UBND phường B, thành phố T về việc áp dụng biện pháp đưa vào diện giáo dục tại xã phường đối với Đào Hồng Q, thời hạn 03 tháng. Đào Hồng Q chấp hành xong ngày 10/4/2017.

+ Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 06 ngày 27/12/2018 của Công an phường N, thành phố T xử phạt 750.000 đồng về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”. Đào Hồng Q thi hành xong khoản tiền phạt ngày 14/01/2019.

Nhân thân:

+ Tại bản án số 20/2003/HSST ngày 11/6/2003 của Tòa án nhân dân thị xã T (nay là thành phố T) xử phạt 12 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, phải thi hành 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Đào Hồng Q chấp hành xong bản án ngày 17/07/2004.

+ Ngày 22/12/2020, Đào Hồng Q bị Công an phường B lập biên bản vi phạm hành chính, đến ngày 28/12/2020 Công an phường B, thành phố T ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02, xử phạt Đào Hồng Q 1.000.000 đồng về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy”. Qu thi hành khoản tiền phạt.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 28/12/2020 đến ngày 01/01/2021 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam theo Quyết định tạm giam số 08/2021/HSST-QĐTG ngày 22/3/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình (Có mặt).

- **Người bào chữa cho bị cáo Đào Hồng Q:** Ông Vũ Ngọc H – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Ninh Bình; (Có mặt)

- **Người đại diện hợp pháp của bị cáo Đào Hồng Q:** Ông Đào Xuân N sinh năm 1957; địa chỉ: tổ 12, phường B, thành phố T, tỉnh Ninh Bình (có mặt).

- **Người phiên dịch cho bị cáo Đào Hồng Q:** Ông Phạm Văn M, sinh năm 1958; địa chỉ: thôn T, xã Q, thành phố T, tỉnh Ninh Bình (có mặt).

- **Người làm chứng:** Bà Nguyễn Thị D - Sinh năm: 1961; (vắng mặt)

Ông Đoàn Ngọc A - Sinh năm: 1979; (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 40 phút ngày 27/12/2020, tổ công tác Công an phường B, thành phố T làm nhiệm vụ tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn phường. Khi đến khu vực đường Th thuộc tổ 1, phường , thành phố T, phát hiện 01 người đàn ông đang đứng một mình trên vỉa hè có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên đã đến yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra, người đàn ông này không nghe được mà chỉ nói, viết và đọc được nên tổ công tác đã viết ra giấy và yêu cầu người đàn ông này trả lời. Người đàn ông này không xuất trình được giấy tờ tùy thân, viết khai tên là Đào Hồng Q và khai nhận là người sử dụng ma túy. Sau đó, Q đã tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 vỏ bao thuốc Vinataba màu vàng để trong túi áo khoác bên

phải phía trước đang mặc và khai nhận bên trong bao thuốc có gói ma túy Heroine mang theo để sử dụng cho bản thân, trước đó khoảng 20 giờ 15 phút cùng ngày, Q đã mua của người đàn ông không quen biết, không biết tên, tuổi, lai lịch địa chỉ với giá 100.000 đồng. Tổ công tác kiểm tra xác định bên trong bao thuốc không có thuốc lá nào, tại vị trí kẽ giữa vỏ túi nilon màu trắng bọc ngoài bao thuốc và vỏ bao thuốc có 01 gói nhỏ bọc giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, Q khai đó là ma túy Heroine. Tổ công tác đã niêm phong vật chứng thu giữ và đưa Đào Hồng Q về trụ sở Công an phường B lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Khi bắt quả tang, Công an phường B còn thu giữ của Đào Hồng Q số tiền 30.000 đ (ba mươi nghìn đồng) để xác minh làm rõ, sau đó chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại trụ sở Công an thành phố T, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng vật chứng thu giữ. Kết quả khối lượng chất bột dạng cục màu trắng thu giữ (ký hiệu M) có khối lượng 0,18 gam, tiến hành niêm phong và gửi mẫu vật thu giữ trưng cầu giám định.

Tại bản kết luận giám định số 55/KLGD-PC09-MT ngày 30/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

- Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,1744 (không phẩy, một nghìn bảy trăm bốn mươi bốn) gam, là ma túy, loại Heroine.

Heroine là chất ma túy thuộc Danh mục I, số thứ tự 9, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ”.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã tiến hành xét nghiệm kiểm tra chất ma túy đối với Đào Hồng Q. Kết quả Đào Hồng Q dương tính với chất ma túy Heroine.

Ngày 30/12/2020, Cơ quan CSĐT Công an thành phố T đã đưa Đào Hồng Q đi khám sức khỏe tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình. Tại phiếu khám đo sức nghe ngày 30/12/2020 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình xác định Đào Hồng Q bị “Điếc tiếp nhận 2 bên”

Quá trình điều tra, bị cáo Đào Hồng Q đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 18/CT – VKS ngày 22 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Đào Hồng Q ra trước Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp để xét xử về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đào Hồng Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự .

Xử phạt bị cáo Đào Hồng Q từ 18 (Mười tám) đến 21 (Hai mươi một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo là ngày 28/12/2020.

- Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy

+ 01 (một) phong bì giấy dán kín niêm phong theo đúng thủ tục pháp luật còn nguyên vẹn bên ngoài ghi số: 55/KLGĐ-PC09-MT, mẫu vật hoàn trả gồm: Chất bột màu trắng M = 0,0953 gam là ma túy loại Heroine, toàn bộ vỏ bao gói niêm phong.

+ 01 (một) phong bì giấy dán kín niêm phong theo đúng thủ tục pháp luật còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi vật chứng lưu kho gồm: 01 (một) vỏ phong bì giấy bị xé rách một đầu đã dùng để niêm phong ban đầu; 01 (một) mảnh giấy bạc màu vàng kích thước (4 x 3,6) cm;

+ 01 (một) vỏ bao thuốc lá Vinataba màu vàng, được bọc bên ngoài bằng túi nilon màu trắng bên trong không có điều thuốc lá nào.

+ Trả lại cho bị cáo Đào Hồng Q số tiền 30.000 đồng.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Đào Hồng Q trình bày: Đối với hành vi của bị cáo Đào Hồng Q đã rõ: Về tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp truy tố bị cáo tôi không có ý kiến gì, việc truy tố là đúng người, đúng tội.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tôi đồng tình với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do bị cáo là người khuyết tật có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, điều 12 nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và xem xét miễn án phí cho bị cáo Đào Hồng Q để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

- Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị cáo Đào Hồng Q nhất trí lời khai của bị cáo cũng như luận tội của đại diện Viện kiểm sát và bài bào chữa của người bào chữa về các tình tiết giảm nhẹ, tội danh, hình phạt đối với Đào Hồng Q.

Trong quá trình điều tra, bà Nguyễn Thị D trình bày: Khoảng 20 giờ 40 phút ngày 27/12/2020 bà đang ở hiệu thuốc thì có một người đàn ông đi đến đứng ở vỉa hè trước cửa hiệu thuốc của gia đình bà hỏi mua xi lanh, khi người đàn ông này vừa hỏi bà thì lực lượng Công an đi đến yêu cầu kiểm tra người đàn ông này. Lực lượng Công an mời bà làm chứng việc kiểm tra người đàn ông, bà thấy người đàn ông chấp hành yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra người đàn ông không nghe được mà chỉ nói, viết và đọc được nên lực lượng Công an viết ra giấy để người đàn ông này đọc rồi trả lời. Lực lượng Công an hỏi tên tuổi địa chỉ thì người đàn ông này khai tên Đào Hồng Q, sinh năm 1984, trú tại tổ 12, phường B, thành phố T,

đồng thời bà thấy Q khai nhận bên trong túi áo khoác Q đang mặc có gói Heroine Q vừa mua để sử dụng và dùng tay phải lấy 01 bao thuốc lá Vinataba màu vàng giao nộp cho lực lượng Công an. Lực lượng Công an đã thu giữ tiến hành kiểm tra bao thuốc lá mà Q vừa giao nộp, bên trong không có thuốc lá nào, ở vị trí kẽ giữa vỏ nilon màu trắng bọc ngoài bao thuốc lá và vỏ bao thuốc có một gói nhỏ bọc giấy bạc màu vàng, bên trong có chất dạng cục màu trắng và niêm phong đồng thời lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tại cơ quan điều tra, lực lượng công an mở niêm phong cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng, kiểm tra dấu vết trên thân thể của Đào Hồng Q.

Người làm chứng là ông Đoàn Ngọc A cũng khai nhận đã được Công an mời làm chứng việc Công an tiến hành kiểm tra, thu giữ ma túy của bị cáo, sau đó lập biên bản niêm phong số ma túy đã thu giữ và đưa bị cáo về trụ sở Công an phường B, thành phố T, tỉnh Ninh Bình lập biên bản bắt người phạm tội quả tang với nội dung sự việc đúng như bản cáo trạng đã nêu.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi bị truy tố như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án thấp nhất để yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng; vật chứng đã thu giữ; Kết luận giám định số: 55/KLGD-PC09-MT ngày 30/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 20 giờ 40 phút ngày 27/12/2020, tại đường Th thuộc tổ 1, phường B, thành phố T, tỉnh Ninh Bình, Đào Hồng Q đã có hành vi cất giữ trái phép trong người 0,1744 (không phẩy, một nghìn bảy trăm bốn mươi bốn) gam ma túy loại Heroine để sử dụng cho bản thân bị Công an phường B, thành phố T phát hiện bắt quả tang đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 249 “ Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a) ...;

c) *Heroin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

Hành vi phạm tội của bị cáo mang tính chất nghiêm trọng, nó không những đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của chính bản thân bị cáo mà còn ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn thành phố T, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân về tệ nạn xã hội nói chung và tệ nạn ma túy nói riêng. Mặt khác xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với chất ma túy. Do đó cần phải xử lý nghiêm minh đối với bị cáo đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo là người khuyết tật, có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên cần áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Đào Hồng Q có nhân thân rất xấu đã từng bị kết án và nhiều lần bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[5] Xét tính chất hành vi phạm tội, khối lượng và loại chất ma túy mà bị cáo tàng trữ, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ nghiêm để giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng không nhằm mục đích kiếm lời. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Đào Hồng Q.

[7] Về nguồn gốc ma túy, số Heroine, Đào Hồng Q khai mua của một người đàn ông không quen biết, không biết tên, tuổi, lai lịch, địa chỉ, do vậy không có cơ sở để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Đối với 01 (một) phong bì giấy dán kín niêm phong theo đúng thủ tục pháp luật còn nguyên vẹn bên ngoài ghi số: 55/KLGD-PC09-MT, mẫu vật hoàn trả gồm: Chất bột màu trắng M = 0,0953 gam là ma túy loại Heroine, toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 (một) phong bì giấy dán kín niêm phong theo đúng thủ tục pháp luật còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi vật chứng lưu kho gồm: 01 (một) vỏ phong bì giấy bị xé rách một đầu đã dùng để niêm phong ban đầu; 01 (một) mảnh giấy bạc màu vàng kích thước (4 x 3,6) cm; 01 (một) vỏ bao thuốc lá Vinataba màu vàng, được bọc bên ngoài bằng túi nilon màu trắng bên trong không có điều thuốc lá nào cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Đối với số tiền 30.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam quá trình điều tra xác định là tài sản thuộc quyền sở hữu của Đào Hồng Q không liên quan đến hành vi phạm tội. Do vậy cần trả lại cho bị cáo là phù hợp theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

[9] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định, song bản thân bị cáo là người khuyết tật, tại phiên tòa bị cáo có đơn đề nghị xin được miễn án phí hình sự sơ thẩm. Việc đề nghị của bị cáo là chính đáng do đó cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để miễn án phí cho bị cáo.

[10] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố:

Bị cáo Đào Hồng Q phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Đào Hồng Q **20 (hai mươi)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo là ngày 28 tháng 12 năm 2020.

2/ Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy

+ 01 (một) phong bì giấy dán kín niêm phong theo đúng thủ tục pháp luật còn nguyên vẹn bên ngoài ghi số: 55/KLGĐ-PC09-MT, mẫu vật hoàn trả gồm: Chất bột màu trắng M = 0,0953 gam là ma túy loại Heroine, toàn bộ vỏ bao gói niêm phong.

+ 01 (một) phong bì giấy dán kín niêm phong theo đúng thủ tục pháp luật còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi vật chứng lưu kho gồm: 01 (một) vỏ phong bì giấy bị xé rách một đầu đã dùng để niêm phong ban đầu; 01 (một) mảnh giấy bạc màu vàng kích thước (4 x 3,6) cm;

+ 01 (một) vỏ bao thuốc lá Vinataba màu vàng, được bọc bên ngoài bằng túi nilon màu trắng bên trong không có thuốc lá nào.

+ Trả lại cho bị cáo Đào Hồng Q số tiền 30.000 đồng.

Những vật chứng trên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T theo giấy ủy nhiệm chỉ ngày 23 tháng 3 năm 2021 và biên bản giao nhận vật chứng ngày 26 tháng 3 năm 2021

giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T.

3/Về án phí:

Miễn 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đào Hồng Q.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình
- Sở tư pháp
- VKSND TP. Tam Điệp;
- Cơ quan CSĐT và Cơ quan thi hành án hình sự Công an TP. T;
- Chi cục THADS TP. T;
- Bị cáo;
- Người bào chữa.
- Người đại diện hợp pháp
- Lưu: hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Vũ Ngọc Tú